

1. 听一听

- A. 苹果
- B. 香蕉
- C. 草莓

2. 说一说

- A. 你喜欢什么水果？
- B. 你不喜欢什么水果？

3. 读一读

水果	trái cây
苹果	trái táo
香蕉	chuối
草莓	dâu
西瓜	dưa hấu
橙子	trái cam
柚子	trái bưởi
椰子	trái dừa

4. 写一写
